

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) đến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025; Văn phòng UBND tỉnh (Văn phòng) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; Triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 27/6/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh và Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nhằm nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025; góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp.

- Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng và mang tính cấp thiết trong giai đoạn hiện nay để cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI theo chức năng, nhiệm vụ được giao; các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng tổ chức nghiên cứu, đề ra các giải pháp phù hợp để triển khai thực hiện.

##### 2. Yêu cầu

- Cụ thể hoá các mục tiêu phân đầu đến năm 2025 nhiệm vụ của Kế hoạch số 165/KH-UBND nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số. Các nhiệm vụ đề ra phải khả thi, sát với yêu cầu tại các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI.

- Phân công nhiệm vụ tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc, các cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, tạo mối liên hệ chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là các cơ quan được phân công chủ trì triển khai thực hiện các nội dung, lĩnh vực của Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Mục III của Kế hoạch số 165/KH-UBND, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

### 1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

- Tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc đẩy mạnh thực hiện CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Các phòng, ban, đơn vị được giao chủ trì triển khai các nội dung CCHC nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp mới đảm bảo ứng dụng hiệu quả vào thực tiễn.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền dưới nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp. Chú trọng tuyên truyền về những giải pháp, lợi ích mà chính quyền cung cấp cho người dân, doanh nghiệp; nêu gương, có hình thức biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức làm tốt công tác CCHC.

- Gắn kết quả công tác cải cách hành chính và các chỉ số với công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của Văn phòng: Khi thực hiện xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thì ngoài các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng còn phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của từng phòng, ban, đơn vị.

- Tăng cường công tác nghiên cứu, học tập nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng trong thực hiện tham mưu nhiệm vụ CCHC theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

### 2. Thực hiện đồng bộ 6 nhiệm vụ CCHC, nâng cao chất lượng hiệu lực hiệu quả hoạt động của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, tinh gọn, năng động hiệu lực hiệu quả, hướng đến xây dựng chính quyền số, chính quyền thân thiện phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp

#### a) Về cải cách thể chế

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính kịp thời, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội.

- Thường xuyên theo dõi việc triển khai các văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản không phù hợp hoặc hết hiệu lực. Kịp thời đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trên Trang Công báo điện tử của tỉnh, trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- Tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng pháp luật trong thực thi công vụ.

- Đẩy mạnh công tác tổ chức thi hành pháp luật, phổ biến quán triệt các luật,

văn bản QPPL mới ban hành đến công chức, viên chức và người lao động biết và áp dụng vào công việc.

*b) Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)*

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục thủ tục hành chính, quy định hành chính còn rườm rà, phức tạp, chồng chéo, mâu thuẫn... Tăng tính liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Tham mưu xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết hoặc thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết TTHC; đảm bảo tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trả đúng và trước hạn; thực hiện nghiêm túc quy định về công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, để cải thiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan đơn vị, địa phương cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Phát huy hiệu quả của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thường xuyên giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là các công chức, viên chức thường xuyên tiếp xúc, nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

*c) Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính sự nghiệp*

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, đề nghị phê duyệt vị trí việc làm các phòng, ban, trung tâm thuộc Văn phòng theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Rà soát, xây dựng cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tăng cường công tác kiểm tra tình hình hoạt động, tổ chức cán bộ, biên chế theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Đề cao tính chủ động, tinh thần trách nhiệm trong công việc, nâng cao năng lực của từng CCVC.

- Đổi mới, cải tiến phương thức làm việc của cơ quan theo hướng hiện đại và chuyên nghiệp. Giám sát, nâng cao tinh thần, lề lối làm việc, tăng cường trách nhiệm, năng lực của người đứng đầu, của mỗi cá nhân và tập thể trong thực hiện nhiệm vụ.

*d) Về cải cách chế độ công vụ*

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc các quy định về xét tuyển, luân chuyển, biệt phái, điều động công chức, viên chức và hợp đồng lao động, tinh giản biên chế, đảm bảo một nền công vụ mở, cạnh tranh và chú trọng năng lực thực thi công vụ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

- Trên cơ sở vị trí việc làm được phê duyệt theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ để xác định biên chế, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức viên chức hợp lý. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp từ tuyển dụng đến bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ bảo đảm đúng người, đúng việc. Rà soát, bổ sung quy định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị; tăng cường cơ chế giao, khoán việc, quy trách nhiệm đến cùng.

- Thực hiện chế độ thi nâng ngạch, thăng hạng theo nguyên tắc cạnh tranh; thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng. Thực hiện tốt cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, phát hiện và trọng dụng nhân tài, sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ có triển vọng trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn mà tỉnh cần.

- Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện công vụ và chịu trách nhiệm về những vi phạm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; lấy chất lượng, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ, sự tin nhiệm của nhân dân, kết quả triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC làm cơ sở để đánh giá trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu đơn vị và đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm của cán bộ, công chức, viên chức.

*đ) Cải cách tài chính công*

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng theo quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ và công tác quản lý hiệu quả tài sản công của Văn phòng. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tập thể CCVC và người lao động.

- Quản lý hiệu quả tài sản công. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

*e) Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính phủ số*

- Tăng cường chỉ đạo, đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các đơn vị, giảm chi phí và thời gian xử lý công việc trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả về thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử; cắt giảm tối đa giao dịch, hội họp trực tiếp; thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng hướng tới nền hành chính “hiện đại, thông minh, không giấy tờ”.

Quản lý, vận hành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin, hoạt động thông suốt, ổn định của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, nâng cấp hoàn thiện các chức năng trên Cổng DVC đáp ứng truy cập, tra cứu và phục vụ người dân/doanh nghiệp nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, đăng ký sử dụng BCCI.

- Nâng cấp, quản lý, vận hành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin, hoạt động thông suốt, ổn định của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; nâng cấp hoàn thiện các chức năng trên Cổng DVC đáp ứng truy cập, tra cứu và phục vụ người dân/doanh nghiệp nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, đăng ký sử dụng BCCI.

- Kết nối liên thông Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Trị với trực kết nối liên thông tỉnh (LGSP) và Trực kết nối liên thông Quốc gia (NGSP); cổng DVC Quốc gia, Cổng thanh toán Quốc gia; CSDL Quốc gia về dân cư và các hệ thống CSDL TTHC chuyên ngành các Bộ ngành Trung ương và Doanh nghiệp, nhất là dữ liệu về dân cư, y tế, giáo dục, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, nhà ở, phục vụ kịp thời, hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

- Tiếp tục quản lý, nâng cấp và triển khai (tập huấn) ứng dụng có hiệu quả Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống theo dõi chỉ đạo của tỉnh, hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, hệ thống chấm điểm CCHC của tỉnh, hệ thống Theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh, hệ thống kết nối liên thông gửi nhận văn bản 04 cấp, hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh, Trang Công báo tỉnh và các hệ thống, cơ sở dữ liệu dùng chung khác. Quản lý, nâng cấp, biên tập và cập nhật thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, thông tin cập nhật kịp thời, chính xác.

### 3. Nâng cao các chỉ số PAR Index, PAPI và SIPAS của tỉnh

- Hàng năm, trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả phân tích, đánh giá, xếp loại về các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI của tỉnh, chỉ số CCHC, hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan Văn phòng, các phòng, ban, đơn vị khẩn trương chỉ đạo rà soát, xác định nội dung còn hạn chế, yếu kém để tham mưu xây dựng kế hoạch khắc phục, đồng thời xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phải tập trung thực hiện để tiếp tục cải thiện và nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI của tỉnh và các chỉ số CCHC, hoàn thành nhiệm vụ của Văn phòng.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, ban tham mưu Văn

phòng UBND tỉnh giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; tham mưu tiếp tục kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, việc thực hiện Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh kết hợp kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá kết quả các điểm số thành phần, chấn chỉnh các đơn vị yếu kém, kịp thời tuyên dương, khen thưởng các đơn vị thực hiện tốt.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ký Cam kết nhằm cải thiện và nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI của Chánh Văn phòng với Trưởng Ban chỉ đạo CCHC tỉnh và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền. Xây dựng hình ảnh chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ; gần gũi, tiếp xúc, lắng nghe, đối thoại với nhân dân. Khuyến khích xây dựng và triển khai các ý tưởng, sáng kiến CCHC có tính ứng dụng cao để người dân, doanh nghiệp được tiếp cận ngày càng nhiều với những tiện ích của dịch vụ công và nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng**

- Tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch này đến công chức, viên chức, người lao động thực hiện. Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này, Lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện các nội dung trong Kế hoạch (Báo cáo theo tiến độ các nhiệm vụ được giao với cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp) về Văn phòng (qua phòng Hành chính - Tổ chức tổng hợp) trước ngày 10/6 và ngày 10/12 hàng năm để báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Giải trình và chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch không đáp ứng được mục tiêu đề ra làm giảm điểm số các nội dung, tiêu chí trong các Chỉ số có liên quan.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, đặc biệt là các văn bản liên quan đến lĩnh vực: dân chủ cơ sở; phòng, chống tham nhũng tiêu cực; đất đai; khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân; tiếp cận thông tin...

##### **2. Giao Phòng Hành chính - Tổ chức**

Chủ động tham mưu Lãnh đạo Văn phòng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các tập thể, cá nhân có liên quan thực hiện Kế hoạch này (lồng ghép vào công tác kiểm tra CCHC). Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện lồng ghép trong Báo cáo công tác CCHC 6 tháng, năm theo quy định.

##### **3. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh**

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, duy trì chuyên trang, chuyên mục, bài, bản

tin về công tác CCHC và các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh và của Văn phòng; đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để Nhân dân biết, giám sát.

- Tiếp tục phối hợp với các Đài, Báo của TW và địa phương để làm phóng sự, đưa tin bài, tuyên truyền về các hoạt động nhằm đẩy mạnh các nhiệm vụ CCHC của tỉnh.

- Tăng cường các hình thức tuyên truyền phong phú và đa dạng thông qua Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Văn phòng và các ứng dụng CNTT khác được các đơn vị ứng dụng.

\* **Ghi chú:** Đối với cột “**Thẩm quyền thực hiện**” của các Phụ lục I; II; III phân công thực hiện như sau:

- Đối với thẩm quyền thực hiện là “**Văn phòng**”, đề nghị các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu thực hiện tập trung nghiên cứu, đề ra các giải pháp nhằm đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2023-2025.

- Đối với thẩm quyền thực hiện là “**Cấp tỉnh**”, đề nghị các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu thực hiện/theo dõi, thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương để có phương án tham mưu Lãnh đạo UBND tỉnh kịp thời xử lý hoặc tháo gỡ khó khăn vướng mắc (nếu có) nhằm nâng cao bộ Chỉ số CCHC của tỉnh.

*(Có bảng phân công trách nhiệm cụ thể triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI đến năm 2025 theo Phụ lục I, II, III kèm theo)*

Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung nào chưa phù hợp, các phòng, ban, trung tâm có trách nhiệm báo cáo, phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh (qua Phòng Hành chính - Tổ chức) để đề xuất sửa đổi, bổ sung./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các Phòng, Ban, Trung tâm;
- Lưu: VT, HCTC<sub>(Ph)</sub>.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Lê Hữu Phước**